TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **174**/ 2019/ HS-ST
Ngày 29 -11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hưng

Bà Hoàng Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 169/2019/ HSST, ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2019/HSST- QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **MA VĂN M**, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1994.

Nơi thường trú: Thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ma Văn N, sinh năm 1955 và bà Hà Thị H, sinh năm 1953; Gia đình có 10 anh, chị em, bị cáo là con thứ 10; Vợ, con: chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2019 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:* Anh Dương Minh T, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 h 45 phút ngày 11/9/2019, Tổ công tác Công an huyện Phú Bình cùng Công an xã Điềm Thụy đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T, xã Đ, huyện P phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì nam thanh niên khai tên là Ma Văn M, sinh năm 1994; Trú quán: thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Đồng thời, M tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 02 gói được gói nilon màu trắng, bên trong có 01 gói chứa chất bột dang cục màu trắng và 01 viên nén hình trụ tròn màu trắng một mặt có chữ WY (M khai là ma túy) do M mua về sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M, niêm phong vật chứng và đưa về trụ sở Công an huyện Phú Bình để giải quyết theo quy định.

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 11/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Ma Văn M:

- Số chất bộ dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là 0,466 gam, lấy toàn bộ 0,466 gam, lấy mẫu giám định (ký hiệu A1).

- 01 viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là 0,098 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu A2.

Tại bản kết luận giám định số: 1275/KL-PC09 ngày 19/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,466 gam. Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,098 gam.

Tại cơ quan điều tra, Ma Văn M khai nhận như sau: M là người nghiện chất ma túy nên thường xuyên phải đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/9/2019, M đi cùng với người tên là Đ cùng nhau đi ra khu vực QL 37, thuộc xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, M đưa cho Đ 400.000 đồng để Đ đi mua ma túy và Đ đã mua được 02 gói ma túy loại Herôin và 01 viên nén màu hồng với giá 400.000 đồng, rồi Đ đi ra chỗ M đang đứng đợi và đưa M số ma túy vừa mua được. Sau đó, Đ đi mua xi lanh và nước cất để cùng nhau sử dụng. Khi M đang đứng đợi Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo M là có căn cứ, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và những chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 181/CT-VKS-PB ngày 13/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Ma Văn M về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ma Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: Điểm c, i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Xử phạt bị cáo Ma Văn M từ 24 đến 30 tháng tù. Không phạt bổ sung bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa chất Hêrôin được hoàn lại sau giám định; Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) vỏ bao gói mẫu ký hiệu A2 được hoàn lại sau giám định.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì, trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 11/9/2019, tại khu vực xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Ma Văn M là đối tượng nghiện chất ma túy đang có hành vi cất giữ trên người 02 gói nilon màu trắng bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng qua giám định là chất Hêrôin có khối lượng là 0,466 gam và một viên nén màu hồng qua giám định là chất Methamphetamine có khối lượng là 0,098 gam mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ma Văn M có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung của Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

c) Hêrôin ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

2. ...".

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quyền lý của Nhà nước ta về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác và tệ nạn xã hội. Hành vi đó, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo phạm tội không có mục đích thu lời bất chính, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau: Đối với vật chứng là 01 bì niêm phong (ký hiệu A1) bên trong có chứa ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định và 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu A2 hoàn lại sau giám định, xét thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[7]. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Ma Văn M với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự cần buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[9]. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm c, i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, khoản 2 Điều 136 và Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt

Ma Văn M **02** (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 9 năm 2019.

3. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra Quyết định tạm giam bị cáo Ma Văn M với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,456 gam ma túy Hêrôin còn lại sau giám định và 01 (Một) vỏ bao gói mẫu ký hiệu A2 được hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ma Văn M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo Ma Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ích Yên